

Ngày soạn:		Ngày	
13/9/2022	Dạy	Tiết	
		Lớp	8

Bài 4. LÃO HẠC

(Nam Cao)

Tiết 12,13: ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kỹ năng

Sau khi học xong bài này, HS

a. Kiến thức

- HS thấy được nhân vật, sự kiện, cốt truyện trong tác phẩm truyện viết theo khuynh hướng hiện thực.
- Sự thể hiện tinh thần nhân đạo của nhà văn.
- Tài năng nghệ thuật xuất sắc của Nam Cao trong việc xây dựng tình huống truyện, miêu tả, kể chuyện, khắc họa hình tượng nhân vật.

b. Kỹ năng.- Rèn kỹ năng đọc diễn cảm, hiểu, tóm tắt văn bản truyện viết theo khuynh hướng hiện thực

- Vận dụng kiến thức về sự kết hợp các phương thức biểu đạt trong văn bản TS để phân tích tác phẩm tự sự viết theo khuynh hướng hiện thực

2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

a. Phẩm chất

- Biết thông cảm, thương yêu trân trọng người nông dân, những người nghèo khổ trong xã hội.

b. Năng lực

- Năng lực chung: Năng lực tự học; năng lực hợp tác.
- Năng lực chuyên biệt: Năng lực đọc hiểu, năng lực cảm thụ thẩm mỹ

II. CHUẨN BỊ

- GV : + Đồ dùng: Chân dung tác giả, bảng phụ.
+ PP : Thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm
- HS : Tư liệu về tác giả Nam Cao, tác phẩm *Lão Hạc*

III .TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

Bước 1. Ổn định tổ chức.1p

Bước 2. Kiểm traBÀI cũ

A. Hoạt động khởi động.

Thời gian: 2p

Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp.

Năng lực : Năng lực tự học.

Hoạt động của thầy	H đ của trò	Chuẩn KTKN
? Em biết gì về cuộc sống của người nông dân ta trong xã hội xưa và nay? GV: Nam Cao được coi là một trong những nhà văn xuất sắc trong dòng văn học hiện thực. Đề tài trong các	-HS trả lời -HS nghe	

B. Hoạt động hình thành kiến thức.

Thời gian: 58p

Phương pháp: Đàm thoại, phát vấn, thuyết trình, nhóm + Kỹ thuật động não

Năng lực : Năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực tự học, Năng lực hợp tác, Năng lực cảm thụ thẩm mỹ.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Chuẩn KTKN
? Trình bày những hiểu biết của em về t/g Nam Cao? ? Nêu xuất xứ của truyện ngắn LH? Y/C HS đọc và tóm tắt phần chữ nhỏ. GV đọc phần chữ to- chú ý giọng đọc (- Ông giáo đọc với giọng buồn, cảm thông, có lúc xót xa, đau đớn, suy tư và ngẫm nghĩ. - LH: Khi đau đớn lúc xót xa, ân hận, khi năn nỉ giải bày, khi chua chát, tự mỉa mai. - Giọng vợ ông giáo lạnh lùng - Giọng Binh Tư nghi ngờ mỉa mai. Đặc biệt chú ý đọc thoại). GV cho kiểm tra việc đọc chú thích = cách các nhóm tự kiểm tra.	+ HS đọc và tóm tắt. - Tình cảnh của LH : Nhà nghèo, vợ chết, chỉ còn đứa con trai. Anh con trai phần chí vì không có tiền cưới vợ , bỏ đi làm ăn ở đồn điền cao su biệt lập 1 năm rồi k có tin tức gì. - T/c của LH với con chó vàng: Con chó như người bạn làm khuây, như kỉ vật của đứa con trai .	<u>I. Đọc- Chú thích.</u> <u>1. Chú thích.</u> <u>a. Tác giả</u> - Trần Hữu Tri (1915-1951, quê Hà Nam - Là nhà văn hiện thực xuất sắc trước CM <u>b. Tác phẩm.</u> - Viết năm 1943 - Thể loại: truyện ngắn hiện thực. <u>2. Đọc.</u> <u>3. Từ khó.</u>
? VB (phần chữ to) được chia làm mấy phần? Nêu n/d và giới hạn từng phần? ? Trong chuỗi sự việc đó luôn có mặt những n/v nào ? Ai là n/v trung tâm ? Vì sao? + Luôn có mặt của n/v LH và ông giáo. Nhân vật LH là trung tâm vì câu chuyện xoay quanh quãng đời khó khăn và cái chết của LH như tên gọi tác phẩm. ? Câu chuyện được kể từ n/v nào? Ngôi kể thứ mấy ? + Truyện được kể từ ngôi thứ nhất, từ n/v ông giáo. ? VB được sử dụng các phương thức biểu đạt nào ? + Tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm . ? Tại sao lão Hạc lại gọi con chó là cậu Vàng? Lí do gì khiến lão phải bán cậu Vàng?	HS trả lời + VB chia làm 2 phần: 1. Tâm trạng của lão hạc khi bán con vàng. 2. Cái chết của Lão Hạc. HS trả lời HS trả lời HS trả lời HS trả lời	<u>II. Đọc - hiểu văn bản</u> <u>1. Nhân vật Lão Hạc.</u> <u>a. Tình cảnh :</u> Tình cảnh : nghèo, cô độc, túng quẫn <u>b. Diễn biến tâm trạng của lão Hạc xung quanh việc bán cậu Vàng</u> - Lời nói, hành động, đặc điểm ngoại hình + “ Nó có biết gì đâu...này à?”...Lão cười như mếu...lừa một con chó” + Động từ “ép” gợi lên một khuôn mặt cũ kĩ, già nua, khô héo, một tâm hồn đau đớn...một hình hài thật đáng thương...

+ Lão Hạc nghèo, sống cô độc chỉ có con chó nuôi làm bạn được lão gọi thân mật là cậu Vàng, là kỉ vật của đứa con trai. + Sau khi bị ốm, c/s lão quá khó khăn, lại gặp kì thóc cao, gạo kém, lão nuôi thân không nổi, đặt lão Hạc vào tình thế phải lựa chọn: Bán cậu vàng để không tiêu phạm vào tiền của con. ? Qua tình cảnh của lão Hạc, chúng ta nhận thấy cuộc sống của người nông dân trước CM tháng Tám ntn? * Đời sống đói nghèo thê thảm của người nông dân trước CM tháng Tám	HS trả lời	những từ ngữ tượng hình, tượng thanh “ằng ằng, móm mém, hu hu...” ốm yếu và nghèo khổ.
+ Trong những lời kể lễ, phân trần, than vãn với ông giáo tiếp đó cho ta thấy rõ hơn tâm trạng tính cách của lão Hạc ? ? Xung quanh việc bán cậu Vàng chúng ta nhận ra đây là một con người ntn? GV bình : Đằng sau t/c LH dành cho con Vàng là t/c sâu sắc của người cha nghèo khổ dành cho đứa con trai . Ông mong mỏi đợi chờ con và luôn mang tâm trạng ăn năn, cảm giác mắc tội bởi không lo liệu nôi cho con. ? Theo dõi đoạn truyện kể việc LH nhờ cậy ông giáo và cho biết mảnh vườn và món tiền gửi ông giáo có ý nghĩa ntn đối với LH ? ? Em nghĩ gì về việc LH từ chối mọi sự giúp đỡ của người khác ? mà lớn lao. (Chuyên tiết 14) ? Bằng những việc làm cụ thể LH đã chuẩn bị cho cái chết của mình. Em hãy tìm những chi tiết miêu tả cái chết cái chết của LH? ? Nhận xét về từ ngữ và t/d của cách miêu tả đó ? (một ý muốn tự trừng phạt ghê gớm)	- HS trả lời +Lão đã than vãn “ Kiếp con chó ...sướng” => Chua chát, ngậm ngùi, bất lực. => Sống tình nghĩa, thủy chung và rất trung thực. - HS trả lời - HS trình bày suy nghĩ - HS nhận xét - HS tóm chi tiết + LH đang vật vờ ở trên giường đầu tóc rũ rượi. Khấp người chốc chốc lại giật mạnh một cái, nảy lên. - HS nhận xét	→ Tâm trạng: Đau đớn, hối hận, xót xa, dằn vò. => Tấm lòng nhân hậu, thương yêu loài vật, sống tình nghĩa, thủy chung. => Là người giàu lòng tự trọng. <u>b. Cái chết của lão Hạc</u> - s/d liên tiếp các từ tượng thanh, tượng hình.: vật vờ, rũ rượi, xộc xệch, , long sông sọc, tru tréo → Cái chết dữ dội, thê thảm, đau đớn, vật vờ - Nguyên nhân : + Đói khổ, túng quẫn

GV: Trong cái chết LH có ý muốn tự trừng phạt ghê gớm phải chăng lão muốn tự trừng phạt cái tội lừa dối con chó nên lão phải làm như vậy... ? Cái chết đau thương của LH mang tính bi kịch. Nếu gọi tên bi kịch của LH thì em sẽ chọn cách nào dưới đây? Vì sao? ? Theo em bi kịch của LH tác động ntn đến người đọc? ? Cái chết của lão có ý nghĩa gì ? + Người đọc cảm thấy xót thương, tin tưởng vào những điều tốt đẹp trong p/c của người n/d lao động. GV chuyển: Bên cạnh n/v LH một n/v chính của t/p còn một n/v nữa bộc lộ một phần tấn bi kịch đó chính là n/v ông giáo. ? Theo dõi ở đầu truyện em thấy ông giáo đã thực sự hiểu LH chưa? ? Qua những chi tiết nói về cuộc trò truyện, những suy tư giúp em hiểu gì về n/v này? Ông giáo là 1 người ntn? + Ông giáo chưa thực sự hiểu LH, ông đứng dưng trước sự việc bán chó của LH. + Ông giáo cũng từng có nỗi đau như nỗi đau của LH... => Là người trí thức nghèo sống ở vùng nông thôn, giàu tình thương yêu, giàu lòng tự trọng, thông cảm, xót thương. ? Tại sao khi nghe Binh Tư kể về chuyện Lão Hạc, ông giáo cho rằng cuộc đời đáng buồn? - “Đôi mắt” được tác giả thể hiện trong chuyện “Đôi mắt” sau CM	- HS lý giải + HS lựa chọn trong các tên gọi sau: 1. Đó là bi kịch của sự đói nghèo. 2. Đó là bi kịch của tình phụ tử. 3. Đó là bi kịch p/giá làm người. - HS trả lời => “Tắt đèn” kể ở ngôi thứ nhất. Nam Cao chọn kể ở ngôi thứ 3. - HS nghe - HS trả lời đôi mắt của tình thương.	+ Lòng thương con âm thầm + Lòng tự trọng cao => Tính cảnh cùng quẫn, nghèo khổ, bế tắc của người nông dân trước CM tháng tám. Đồng thời tố cáo XH thực dân nửa phong kiến... <u>2. Nhân vật ông Giáo</u> - Có cuộc sống nghèo khổ, mòn mỏi. - Giàu lòng nhân ái, thông cảm, sẻ chia, có suy nghĩ sâu sắc
? Qua VB em học tập được gì từ nghệ thuật kể chuyện của nhà văn NC? ? Học VB em hiểu gì về số phận và p/c của người nông dân l/đ trong XH cũ?	+ 2 HS đọc nội dung phần ghi nhớ.	III. Tổng kết. 1. NT: TS k/hợp với miêu tả, biểu cảm. Sử dụng các chi tiết biểu cụ thể, sinh động để khắc hoạ nhân vật.

? N/vật ông giáo trong t/p là n/văn NC. Từ n/v này em hiểu gì về nhà văn NC?		
--	--	--

C. Hoạt động luyện tập

Thời gian: 12p

Phương pháp: Đàm thoại, phát vấn, thuyết trình + Kỹ thuật động não

Năng lực: Năng lực giải quyết vấn đề.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Chuẩn KTKN
? Trình bày những cảm nhận của em về c/đ và tính cách của người nông dân của người nông dân trong XHPK cũ qua “Lão Hạc” và đoạn trích “Tức nước vỡ bờ”	Hình thức: HS hoạt động cá nhân + HS nêu cảm nhận về tình cảnh nghèo khó, bế tắc. Sự tận tụy hi sinh với người thân... ở “TNVB” là sức mạnh của tình thương, của tiềm năng phản kháng. ở “LH” là ý thức về nhân cách, là lòng tự trọng dù nghèo khổ.	III. Luyện tập. <u>Bài tập:</u>

D. Hoạt động vận dụng

- Thời gian: 3p

- Phương pháp: Đàm thoại, phát vấn.

- Kỹ thuật động não.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Chuẩn KTKN
? Trong xóm hội ngày nay cũn cú những người nông dân như lão Hạc nữa khụng? Vỡ sao?	Hình thức: HS hoạt động cá nhân - Khụng. Vỡ ở chế độ xóm hội mới, người nông dân được quan tâm, được tạo điều kiện làm ăn: có ruộng, được vay vốn...	IV. Vận dụng.

E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng.

- Thời gian: 2p

- Phương pháp: Đàm thoại, phát vấn.

- Kỹ thuật động não.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Chuẩn KTKN
Giao việc: Tôm đọc một số tác phẩm của Nam Cao : Đôi mắt, Đời thừa, Trăng sáng...	- HS tôm đọc trên thư viện...	

Bước 4. Giao bài và hướng dẫn học, chuẩn bị ở nhà. 2p

4.1. Giao bài và hướng dẫn học bài:

- Học thuộc phần ghi nhớ, nắm được đặc điểm nhân vật lão Hạc, ông Giáo (về số phận, tính cách-> khái quát ý nghĩa của hình tượng nhân vật)

- Viết đoạn văn trình bày cảm nhận về nhân vật mình ấn tượng trong truyện

4.2. Chuẩn bị bài tiết sau: Từ tượng hình, từ tượng thanh